TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HL** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2019/QĐST-HNGĐ	*HL, ngày 21 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HL - TỈNH TH

- Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

- Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 113/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***** *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trương Văn Th - sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn Ng , xã H, huyện HL, tỉnh TH

2. Chị Nguyễn Thị Th1 - sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn S, xã H, huyện HL, tỉnh TH

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1 xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1 xác định vợ chồng có 01 con chung, là cháu Trương Ngọc L sinh ngày 02 tháng 02 năm 2010. Ly hôn anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1 thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Trương Ngọc L cho chị Nguyễn Thị Th1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Trương Văn Th có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Th1 mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1 xác định vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không

cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1 thống nhất thỏa thuận: mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1.

- *Về con chung:* Anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1 xác định vợ chồng có 01 con chung, là cháu Trương Ngọc L sinh ngày 02 tháng 02 năm 2010. Ly hôn anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1 thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Trương Ngọc L cho chị Nguyễn Thị Th1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Trương Văn Th có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Th1 mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Anh Trương Văn Th có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung chị Th1 không được ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1 xác định vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Anh Trương Văn Th và chị Nguyễn Thị Th1 thống nhất thỏa thuận: mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Th , chị Th1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HL theo biên lai thu số AA/2018/0005518 ngày 30/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện HL;
- Chi cục THADS huyện HL;
- TAND tỉnh TH;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nam Văn